

TÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐỀ NGHỊ TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN HỖ TRỢ LÃI SUẤT
Năm 2022/Năm 2023

Đơn vị: Đồng

STT	Tên chi nhánh ngân hàng thương mại (theo địa bàn)	Dư nợ HTLS Đầu năm	Doanh số phát sinh trong năm		Dư nợ HTLS cuối năm	Số tiền NHTM đã HTLS trong năm	Số tiền đã HTLS bị thu hồi phải giảm trừ trong năm	Số tiền đã được NSNN thanh toán trước trong năm	Số tiền còn lại đề nghị NSNN thanh toán/hoặc giảm trừ trong năm tiếp theo/hoặc hoàn trả NSNN
			Cho vay	Thu nợ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(7)-(8)-(9)
1	TP. Hà Nội								
1.1	Chi nhánh A								
1.2	Chi nhánh B								
....									
2	TP. Hồ Chí Minh								
2.1	Chi nhánh X								

2.2	Chi nhánh Y								
...									
3.	Tỉnh.....								
3.1	...								
	...								
Tổng số									

Ghi chú:

- Cột (3), (4), (5), (6) báo cáo dư nợ hỗ trợ lãi suất đầu năm, doanh số cho vay hỗ trợ lãi suất trong năm, doanh số thu nợ hỗ trợ lãi suất trong năm, dư nợ hỗ trợ lãi suất cuối năm (không bao gồm các khoản vay quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này).
- Cột (7) báo cáo số tiền ngân hàng thương mại đã hỗ trợ lãi suất trong năm (bao gồm cả số tiền đã hỗ trợ lãi suất trong năm phải thu hồi).
- Cột (8) báo cáo số tiền ngân hàng thương mại đã hỗ trợ lãi suất (phát sinh từ đầu chương trình đến hết năm quyết toán) nhưng trong năm quyết toán được xác định phải thu hồi theo quy định tại Điều 9 Nghị định này.
- Cột (9) báo cáo số tiền ngân hàng thương mại đã được ngân sách nhà nước thanh toán trước trong năm theo đề nghị của ngân hàng thương mại tại hồ sơ đề nghị thanh toán trước số tiền đã hỗ trợ lãi suất các quý trong năm. Cột (9) chỉ báo cáo số liệu tại dòng Tổng số.
- Cột (10) chỉ báo cáo số liệu tại dòng Tổng số.
- Ngân hàng thương mại gửi bản chính (ký tên, đóng dấu) kèm bản excel (copy trong thiết bị lưu trữ dữ liệu như đĩa, usb, hoặc gửi email theo địa chỉ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cung cấp), đảm bảo khớp đúng dữ liệu giữa các bản.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM SOÁT
(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày... tháng... năm...
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Nguồn: Nghị định 31/2022/NĐ-CP